

DANH SÁCH NGƯỜI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THCS
NĂM HỌC 2015 - 2016

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRỊNH QUỐC AN	12/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
2	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ VĂN AN	29/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
3	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ KIM ANH	17/8/2001	Cà Mau	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
4	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯU THỦY ANH	16/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
5	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ABDUL AZIZ	04/5/2001	Tây Ninh	Nam	Chăm	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
6	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ ANH BẢO	20/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
7	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CÔNG BẢNG	17/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
8	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ THỊ XUÂN BÌNH	27/7/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
9	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG NGỌC MINH CHÂU	20/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
10	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH CHUNG	07/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
11	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐÌNH CHUÔNG	06/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
12	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ VĂN CƯỜNG	01/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
13	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM THÀNH DANH	27/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
14	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH DŨ	27/7/2000	Tây Ninh	Nam	Chăm	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
15	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRƯỜNG DUY	08/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
16	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CHÂU DŨ	27/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
17	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	10/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
18	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI THỊ TRANG ĐẠI	19/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
19	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ THÀNH ĐẠT	03/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
20	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM VĂN ĐẠT	22/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
21	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN MINH ĐỨC	19/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
22	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ KIM EM	17/8/2001	Cà Mau	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
23	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	25/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
24	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN HOÀNG GIANG	02/01/2001	Cần Thơ	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
25	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN NHẬT HÀ	28/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
26	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ THANH HAI	05/4/2001	Thanh Hóa	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
27	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ GIA HẢO	16/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
28	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÀO GIA HÂN	0/0/2001.	Bạc Liêu	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
29	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ THẢO HIỀN	27/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
30	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ HOÀNG HIẾU	27/01/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
31	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THÀNH HIẾU	15/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
32	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN TRÔNG HIẾU	29/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
33	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THANH HÒA	12/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M trước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
34	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HUY HOÀNG	21/10/2001	Bạc Liêu	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
35	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM HẢI HÒ	27/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
36	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÊ ÁNH HỒNG	24/01/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
37	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI ĐÌNH HỒNG	18/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
38	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO HOÀNG HUY	06/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
39	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN QUANG HUY	22/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
40	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ THU HƯƠNG	25/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
41	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN QUỐC HY	17/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
42	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ HUYNH KHANG	25/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
43	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THÀNH KHANG	31/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
44	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ VỸ KHANG	04/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
45	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRỊNH MINH KHÁNH	18/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
46	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN ANH KHOA	25/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
47	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÂM KHÔI	01/11/2000	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
48	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ TUẤN KIẾT	13/5/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
49	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ NGỌC KIỀU	15/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
50	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ÁP TOL SALAM	12/12/2001	Tây Ninh	Nam	Chăm	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
51	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ HÀ LAN	25/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
52	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÔ PHI LÂN	12/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
53	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC LINH	25/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
54	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÂM THUY LINH	15/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Hoa	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
55	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ TRÚC LINH	26/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
56	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN DƯƠNG HỒNG LOAN	18/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
57	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUYNH MINH LUÂN	20/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
58	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN MINH MÃN	03/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
59	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH MAI	08/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
60	THÀNH PHỐ TÂY NINH	QUÁCH HUỆ MÃN	03/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
61	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ MINH	16/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
62	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÂM HUYNH DIỄM MY	26/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
63	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN TRỌNG NAM	24/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
64	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THUY NGÂN	04/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
65	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG THỊ TUYẾT NGÂN	05/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
66	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HOÀI NGỌC	10/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
67	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	11/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
68	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN ĐÌNH NGUYỄN	27/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
69	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGUYỄN KIM NGUYỄN	08/6/2001	Bình Dương	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
70	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẦN HUYNH THẢO NGUYỄN	14/9/2001	Long An	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
71	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ QUỲNH NHI	15/7/2000	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
72	THÀNH PHỐ TÂY NINH	THẦN NGỌC THANH NHI	16/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
73	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH NHI	07/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
74	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN TUYẾT NHỊ	04/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
75	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ TUYẾT NHỊ	02/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
76	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯU YẾN NHỊ	01/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
77	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ YẾN NHỊ	15/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
78	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	12/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
79	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ HUYNH TÂM NHƯ	07/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
80	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÝ TÂM NHƯ	10/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
81	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÊ MINH NHỰT	11/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
82	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH NHỰT	26/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
83	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HÀNG TÂN PHÁT	28/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
84	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN XUÂN PHÚ	11/5/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
85	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	30/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
86	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ HỮU PHÚC	09/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
87	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÀ MINH PHƯƠNG	06/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
88	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH QUANG	11/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
89	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ MAI QUYẾN	24/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
90	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM THỊ PHƯƠNG QUYẾN	17/4/2001	Tiền Giang	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
91	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	23/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
92	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG TÂN SANG	30/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
93	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HỮU TÀI	11/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
94	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ DUY TÂM	22/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
95	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THANH TÂN	16/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
96	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ TÚ THANH	28/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
97	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HỮU THẮNG	23/10/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
98	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRỊNH QUYẾT THẮNG	06/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
99	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HẢI THỌ	12/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
100	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ NGỌC MINH THU	12/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
101	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG THỊ HOÀI THUỜNG	27/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
102	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TÔ PHƯỢNG THY	31/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
103	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN THANH TIẾN	01/01/2000	Bạc Liêu	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
104	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MẠNH TIẾN	19/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
105	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THANH TOÀN	28/4/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
106	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	01/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
107	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THUY TRANG	20/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
108	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ HUỖN TRÂM	18/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
109	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC TRÂM	15/01/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
110	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGỌC TRÂM	11/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
111	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HỒNG TRẦN	06/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
112	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGỌC HUỆ TRẦN	29/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
113	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÝ TUYẾT TRẦN	09/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
114	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯƠNG TRÔNG TRÍ	19/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M trưc
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
115	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VĂN TRỌNG	19/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
116	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ MINH TRUNG	25/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
117	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NHƯT TRƯỜNG	02/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
118	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ HOÀNG CẨM TÚ	29/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
119	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯỜNG CẨM TÚ	01/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
120	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ MINH TÚ	19/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
121	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH TÚ	01/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
122	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRIỆU ANH TUẤN	28/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
123	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO HOÀNG TUẤN	11/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
124	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI QUANG TUẤN	22/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
125	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THANH TÙNG	14/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
126	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC BÍCH TUYẾN	10/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
127	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HỒ MỸ UYÊN	15/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
128	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÂM PHƯƠNG VÂN	10/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
129	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	19/8/1999	Phnom Penh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HQ
130	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TƯỜNG VI	13/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
131	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐẶNG TUẤN VĨ	10/7/2000	Tây Ninh	Nam	Hoa	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
132	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRUNG VINH	03/01/ 2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
133	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HÙNG VŨ	19/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
134	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ VĂN VŨ	31/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HQ
135	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ KHÁNH VY	23/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
136	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN THANH VY	17/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
137	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THÀNH VỸ	06/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
138	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ MỸ XUÂN	20/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Phan Bội Châu-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HQ
139	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CHU TRẦN THÁI AN	11/4/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
140	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH AN	09/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
141	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN XUÂN AN	28/3/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
142	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI THỊ HOÀNG ANH	09/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
143	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ PHƯƠNG ANH	05/8/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
144	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ THẢO ANH	04/3/2001	Hải Dương	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
145	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN PHAN BẢO ANH	16/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
146	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TÚ ANH	21/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
147	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TUẤN ANH	08/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
148	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VIỆT ANH	27/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
149	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM VĂN ANH	19/4/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
150	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN BẢO ANH	11/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
151	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN THỊ VĂN ANH	18/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
152	THÀNH PHỐ TÂY NINH	THÁI TÚ ANH	19/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghiệp	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M trư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
153	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ TRÂM ANH	20/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
154	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ HỒNG ANH	04/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
155	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ NGỌC LAN ANH	11/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
156	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG THỊ AN	30/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
157	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐUÔNG CHÍ BẢO	11/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
158	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐUÔNG GIA BẢO	23/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
159	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUYỀN PHAN DINH BẢO	19/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
160	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRẦN GIA BẢO	20/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
161	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN BẢO CHÂU	21/8/2001	Thành phố	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
162	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN SONG QUỲNH CHI	11/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
163	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN LAN DÂN	15/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
164	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC DIỆP	28/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
165	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THIÊN DŨNG	17/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
166	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG HOÀNG DŨNG	20/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
167	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐỨC DUY	22/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
168	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN KHẮC THANH DUY	27/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
169	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRƯỜNG DUY	18/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
170	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN QUỐC DUY	13/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
171	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÔ THỊ MỸ DUYỀN	09/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
172	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ KỶ DUYỀN	11/3/2001	Thành phố	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
173	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HOÀNG MỸ DUYỀN	01/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
174	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ MỸ DUYỀN	18/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
175	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐOÀN HAI DƯƠNG	14/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
176	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRÔNG THÁI DƯƠNG	08/7/2001	Thành phố	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
177	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TỪ LÂM DZŨNG	25/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
178	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRẦN MỸ DAN	08/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
179	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG TIẾN DẠT	10/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
180	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐÀO TUẤN DẠT	18/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
181	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUYỀN THANH DẠT	26/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
182	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH DẠT	29/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
183	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH DẠT	15/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
184	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐOÀN TRÚC KHÁNH DĂNG	31/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
185	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÂM DINH DINH	11/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
186	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HÀ MINH ĐỨC	31/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
187	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ DIỄM HÀ	28/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
188	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ NGỌC HẢI	26/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
189	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ PHƯƠNG HẢI	27/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
190	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÝ QUỐC HẢO	11/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
191	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO THỊ HỒNG HẢO	24/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
192	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐẶNG MINH HẢO	09/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
193	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÂN MINH HẢO	26/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
194	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỨY HẰNG	23/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
195	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VƯƠNG THỨY HẰNG	09/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
196	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ GIA HÂN	06/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
197	THÀNH PHỐ TÂY NINH	THÁI TRẦN BẢO HÂN	09/01/2001	An Giang	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
198	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TÂN HẬU	04/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
199	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN MINH HIỀN	30/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
200	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRUNG HIẾU	06/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
201	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH HIẾU	14/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
202	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRUNG HIẾU	12/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
203	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRUNG HIẾU	20/5/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
204	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRUNG HIẾU	03/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
205	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THÀNH HIẾU	24/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
206	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN KHAI HOÀN	01/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
207	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỒNG VŨ HOÀNG	05/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
208	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN PHÚ HOÀNG	22/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
209	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TẠ KIẾN HOÀNG	19/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
210	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ THỊ NHƯ HOÀNG	09/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
211	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐẶNG ĐỨC HUY	22/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
212	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ THANH HUY	15/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
213	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ GIA HUY	23/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
214	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM TRẦN HUY	06/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
215	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN ANH HUY	28/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
216	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN MINH HUY	03/4/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
217	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN MINH HUY	20/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
218	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ TUẤN HUY	29/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
219	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯU NGỌC HUỲNH	20/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
220	THÀNH PHỐ TÂY NINH	THÁI NGỌC HUỲNH	26/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
221	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM VINH HƯNG	28/3/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
222	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THANH HUÔNG	04/01/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
223	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ HOÀNG KHA	19/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
224	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUỲNH TRƯỜNG KHẢ	04/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
225	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ DUY KHANG	14/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
226	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH KHANG	31/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
227	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HOÀNG KHANG	01/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
228	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CÔNG KHANH	29/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
229	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ BẢO KHANH	29/7/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
230	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM HUỖNH PHƯƠNG KHANH	02/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
231	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN DUY KHIÊM	11/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
232	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TIÊU NHẬT KHOA	09/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
233	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN KHOA	26/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
234	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯƠNG ĐÌNH KHÔI	04/12/2001	Tây Ninh	Nam	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
235	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG MINH KHÔI	02/11/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
236	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH KHÔI	30/10/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
237	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRỊNH DUY KHUÔNG	21/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
238	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUỖNH TUẤN KIẾT	22/3/1999	Đài Loan	Nam	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
239	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VŨ TUẤN KIẾT	09/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
240	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ THỊ HOÀNG KIM	09/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
241	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ NGỌC PHƯƠNG LAN	05/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
242	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ ĐIỀU LINH	21/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
243	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	01/9/2000	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
244	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGUYỄN GIAO LINH	20/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
245	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ MỸ LINH	02/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
246	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HOÀNG MAI LOAN	14/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
247	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TƯỜNG LOAN	14/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
248	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HÀ MAI LOAN	11/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
249	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THÀNH LỘC	31/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
250	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM PHÚC LỘC	28/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
251	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HIẾU LƯỢNG	21/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
252	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ MỸ LY	24/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
253	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG TRÚC MAI	30/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
254	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HOÀNG MAI	30/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
255	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ TRÚC MAI	02/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
256	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NGỌC HÀ MI	27/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
257	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CÔNG MINH	10/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
258	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO TRẦN YẾN MY	02/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
259	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ PHẠM TRÀ MY	07/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
260	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NHẬT HUỖYỀN MY	04/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
261	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGUYỄN A MY	27/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
262	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG NAM	25/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
263	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NHẬT NAM	13/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
264	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG CHÍ NAM	11/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
265	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐOÀN LÊ THU NGÀ	15/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
266	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG THÚY NGÀ	03/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
267	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ LÊ PHƯƠNG NGÂN	15/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
268	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ VĂN NGÂN	23/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
269	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THÁI MINH NGÂN	19/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghiệp	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trường
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
70	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI NGUYỄN HẠ NGHI	01/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
71	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐÀO TRƯỜNG NGHI	08/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
72	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CHÁU HIẾU NGHĨA	17/7/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
73	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG NGỌC	18/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
74	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH NGỌC	27/11/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
75	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG NGỌC	20/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
76	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HÀNG NGUYỄN KHÁNH NGUYỄN	28/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
77	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MẠNH NGUYỄN	14/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
78	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NHỰT NGUYỄN	22/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
79	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TÂN ĐÌNH NGUYỄN	01/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
80	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VŨ THẢO NGUYỄN	04/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
81	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	26/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
82	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH TRỌNG NHÂN	01/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
83	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BUI THÀNH NHẬT	26/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
84	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ QUANG NHẬT	21/6/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
85	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ QUANG NHẬT	17/4/1999	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
86	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HỒ MINH NHẬT	02/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
87	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG THANH NHẬT	25/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
88	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG NHI	04/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
89	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM THỊ TUYẾT NHI	04/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
90	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ YẾN NHI	02/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
91	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ NGỌC THẢO NHI	05/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
92	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ XUÂN NHI	08/4/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
93	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	14/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
94	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC CẨM NHUNG	05/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
95	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BUI HUỲNH NHƯ	29/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
96	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGUYỄN Ý NHƯ	08/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
97	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐIỂM NHƯ	07/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
98	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM PHÙNG GIA NHƯ	18/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
99	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN QUỲNH NHƯ	02/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
00	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ HOÀNG NHỨT	31/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
01	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VƯƠNG NHỰT	20/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
02	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DUƠNG TUẤN PHÁT	28/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
03	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HOÀI PHÁT	28/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
04	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ ĐĂNG PHI	20/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
05	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÂM CHÍ PHI	01/9/2001	Tây Ninh	Nam	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
06	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NHỰT PHI	13/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
07	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN ANH PHI	24/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
308	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CHÍ PHONG	16/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
309	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐÀO PHẠM THÁI PHÚ	16/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
310	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	07/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
311	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TÂN PHÚC	14/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
312	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HỮU PHÚC	11/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
313	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ KIM PHỤNG	21/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
314	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ANH PHƯƠNG	18/4/2001	Hà Nội	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
315	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG PHUON	06/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
316	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VŨ MINH PHƯƠNG	27/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
317	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN TRẦN HÀ PHƯƠNG	03/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
318	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ NHẬT QUANG	10/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
319	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TÀ THANH QUANG	19/4/2001	Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
320	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG TRIỀU QUANG	17/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
321	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐÀO MINH QUÂN	29/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
322	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÃ MINH QUÂN	21/4/2001	Tây Ninh	Nam	Nùng	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
323	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THÁI ANH QUÂN	22/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
324	THÀNH PHỐ TÂY NINH	THÂN NGỌC TÚ QUÂN	04/02/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
325	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HỒNG QUÂN	29/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
326	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VIỆT QUỐC	03/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
327	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG QUY	11/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
328	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐẶNG MỸ QUYÊN	12/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
329	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TÔ MỸ QUYÊN	16/02/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
330	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG VÔ HỒNG QUYÊN	26/02/2001	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
331	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HOA QUYÊN	25/5/2001	Thành phố	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
332	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ THÚY QUYÊN	03/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
333	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN NHẤT QUYÊN	21/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
334	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ TRÚC QUYÊN	02/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
335	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THÁI SƠN	05/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
336	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TUẤN TÀI	30/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
337	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VĂN TÀI	13/4/2001	Thành phố	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
338	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO NGỌC THANH TÂM	10/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
339	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ CÔNG TÂM	21/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
340	THÀNH PHỐ TÂY NINH	MAI CHÍ TÂM	20/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
341	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI ĐỨC TÂN	19/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
342	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH TÂN	23/5/2001	Thành phố	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
343	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM TRẦN DUY TÂN	09/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
344	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI ANH THÁI	26/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
345	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ QUANG THÁI	14/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
346	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CAO QUỐC THÁI	03/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
347	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN THÀNH THÁI	20/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
348	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ HOÀNG THÀNH	07/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
349	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN KIM THÀNH	06/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
350	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN TÂN THANH	10/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
351	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	15/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
352	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ HỒNG PHƯƠNG THẢO	29/9/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
353	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HÀ LÊ THANH THẢO	18/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
354	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUYỀN NGỌC PHƯƠNG THẢO	30/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
355	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUYỀN THU THẢO	13/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
356	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH THẢO	16/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
357	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NGỌC THẢO	28/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
358	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM XUÂN THẢO	04/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
359	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐINH THANH THẮNG	25/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
360	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CHUNG PHƯỚC THIÊN	03/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
361	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TÀNG HOA THIÊN	18/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Hoa	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
362	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ NGỌC THIÊN	20/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
363	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI KHANG THỊNH	09/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
364	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐIÊN GIA THỊNH	16/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
365	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ PHÚ THỊNH	21/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
366	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN BÁ THỊNH	10/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
367	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HUYỀN HƯNG THỊNH	01/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
368	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG THƠ	11/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
369	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM HOÀNG ANH THUY	17/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
370	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỨA ĐOAN THUY	23/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
371	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGỌC THUY	17/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
372	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ THANH THUY	11/10/2001	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
373	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI ANH THU	03/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
374	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LIÊU HUYỀN ANH THU	10/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
375	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG MINH THU	18/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
376	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HUYỀN ANH THU	03/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
377	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN DẶNG ANH THU	30/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
378	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG LAI MINH THU	18/3/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
379	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH THƯƠNG	29/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
380	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	24/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
381	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NGỌC TIỀN	27/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
382	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI ANH TIỀN	02/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trườ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
383	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN QUANG TIẾN	06/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
384	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ KHÁNH TOÀN	03/12/2001	Thành phố Hố Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
385	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH TRÀ	14/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
386	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÊ THUY TRANG	13/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
387	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC SON TRANG	09/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
388	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRỊNH THỊ THUY TRANG	17/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
389	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THANH TRÂM	08/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
390	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN ĐÀO BẢO TRÂM	29/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
391	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HUỖN TRẦN	09/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
392	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THÀNH TRÍ	25/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
393	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN KHẮC MINH TRÍ	02/8/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
394	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM QUỐC TRỊ	30/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
395	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ MINH TRIẾT	04/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
396	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DIỆP MINH TRIỀU	12/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
397	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG ĐỨC TRIỀU	29/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
398	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐINH KHẮC TRIỆU	09/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
399	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC TRINH	13/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
400	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUỖNH THỊ LAM TRÚC	22/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
401	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG TRÚC	27/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
402	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH TRÚC	05/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
403	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM THANH TRÚC	18/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
404	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ NGUYỄN THANH TRÚC	25/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
405	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI VIỆT NAM TRUNG	12/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
406	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	20/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
407	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH TRUNG	30/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
408	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VŨ ĐỨC TRUNG	18/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
409	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	28/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
410	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THUY CAM TÚ	27/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
411	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CHÂU HOÀNG THANH TUẤN	12/10/2001	Lâm Đồng	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
412	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN QUỐC TUẤN	19/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
413	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRANG THANH TUẤN	18/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
414	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN BÁ TÙNG	04/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
415	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ BÍCH TUYẾN	04/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
416	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ MỸ UYÊN	12/5/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
417	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TÔNG LÊ CHI UYÊN	08/3/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
418	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN MỸ UYÊN	27/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
419	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG VÂN	16/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
420	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUỖNH THƯ VÂN	20/6/2000	Dài Loan	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Mã trường
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
421	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	11/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
422	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐOÀN THUY VI	18/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
423	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN PHAN TUẤN VĨ	04/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
424	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ TRƯỜNG VĨ	21/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
425	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRỊNH NGỌC VINH	24/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
426	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN CHÍ VĨNH	03/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
427	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI THỊ HỒNG VY	26/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
428	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ MAI THANH VY	30/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
429	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ PHẠM MỸ VY	22/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
430	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HỒ THẢO VY	08/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
431	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN PHƯƠNG VY	14/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
432	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ VY	10/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
433	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM THAO VY	11/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
434	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGỌC KHÁNH VY	03/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Trần Hưng Đạo- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
435	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM QUỐC AN	16/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
436	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐOÀN THỊ MỸ AN	29/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
437	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÝ HOÀI ÂN	17/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
438	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ PHAN TUYẾT ANH	05/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
439	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ QUỲNH ANH	12/8/2001	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
440	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ VÂN ANH	10/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
441	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGỌC LAN ANH	20/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
442	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN VÕ TÂM ANH	07/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
443	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG ANH	09/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
444	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG TRÚC ANH	11/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
445	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TUẤN ANH	24/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
446	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN DƯƠNG HẢI BẢNG	14/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
447	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HUY BẢNG	29/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
448	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THAI BẢO	02/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
449	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN GIA BẢO	03/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
450	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HỒNG CHÂU	08/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
451	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ VŨ NGUYỄN CHƯỜNG	22/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
452	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HUY CƯỜNG	19/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
453	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO QUỐC ĐẠI	17/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
454	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ NGỌC KHÁNH ĐAN	07/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
455	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HIẾU ĐANG	07/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
456	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THIỆN ĐĂNG	14/5/2001	Cần Thơ	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
457	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐẶNG THÀNH ĐẠT	06/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH
458	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ THÀNH ĐẠT	18/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
459	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	24/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
460	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUYỀN VÂN ĐẠT	19/7/2000	Long An	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HH
461	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ MINH ĐẤT	25/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HH
462	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	30/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HH

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện, Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M trư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
463	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ TIẾN ĐẠT	27/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
464	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ THÀNH ĐẠT	26/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
465	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN DUY ĐỒNG	28/12/2001	Tây Ninh	Nam	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
466	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CHU MINH ĐỨC	20/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
467	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÂM CHÍ ĐỨC	20/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
468	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯU THUỖ DƯƠNG	02/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
469	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN QUỐC DUY	01/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
470	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HỮU DUY	29/12/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
471	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ HOÀNG DUY	10/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
472	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CAO KỶ DUYÊN	19/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
473	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ CAO KỶ DUYÊN	25/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
474	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ PHẠM MỸ DUYÊN	13/02/2001	Long An	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
475	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ NGỌC GIÀU	14/3/2001	Tây Ninh	Nữ	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
476	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ NGỌC GIÀU	01/8/2001	Tây Ninh	Nữ	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
477	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐÀNG THỊ NGỌC GIÀU	11/02/2000	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
478	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THU HÀ	09/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
479	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG NGỌC HÀ	06/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
480	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ NGỌC HÂN	24/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
481	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HUỲNH MỘNG HÂN	29/11/2001	Vũng Tàu	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
482	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC BẢO HÂN	24/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
483	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NGỌC HÂN	23/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
484	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	24/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
485	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐỖ HỒNG HẠNH	30/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
486	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC HIỀN	15/8/2001	Tây Ninh	Nam	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
487	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGỎ TRÔNG HIẾU	22/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
488	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRỊNH TRUNG HIẾU	16/5/2000	Thanh Hóa	Nam	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
489	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH HIẾU	07/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
490	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ TRẦN TRUNG HIẾU	06/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
491	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRANG THANH HÒA	17/6/2000	Campuchia	Nam	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
492	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THANH HOÀNG	14/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
493	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI BÁCH HỒNG	14/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
494	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ BÁCH HUẾ	03/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
495	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN BÁ HÙNG	28/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
496	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN CỔ THIÊN HƯƠNG	27/3/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
497	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI THỊ MỸ HƯƠNG	06/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
498	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	13/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
499	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGUYỄN THU HƯƠNG	29/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
500	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HOÀNG HUY	11/12/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
501	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ HOÀNG HUY	17/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
502	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÊ THANH HUY	29/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Gioi	Chính quy	H
503	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN HÒA GIA HUY	11/4/2001	Tây Ninh	Nam	kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M tr
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
504	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HÀ QUANG HUY	21/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
505	THÀNH PHỐ TÂY NINH	CAO NGUYỄN HOÀNG HUY	23/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
506	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TÂN HUY	22/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
507	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DUÔNG GIA HUY	29/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
508	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NHẬT HUY	06/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
509	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN QUANG HUY	07/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
510	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN NGUYỄN HOÀNG HUY	11/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
511	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ HUỠNH	02/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Hoa	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
512	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ NGỌC HUỠNH	06/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
513	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THANH KHA	11/11/2000	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
514	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ QUANG KHAI	14/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
515	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN ĐÌNH KHANG	06/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
516	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÝ HUY KHANG	21/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
517	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐÌNH NGUYỄN HOÀNG KHANG	26/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
518	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐỖ DUY KHANG	03/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
519	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG KHANG	06/12/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
520	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THIÊN KHANG	08/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
521	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NHÀ NGUYỄN KHANH	26/5/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
522	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ DUY KHÁNH	09/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
523	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH KHÁNH	18/8/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
524	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ NGUYỄN KHOA	09/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
525	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRUNG KIẾN	24/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
526	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THANH KIỀU	30/8/2001	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
527	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN PHAN THANH LÂM	11/11/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
528	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOA LÂM	19/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
529	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN XUÂN LÂM	25/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
530	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ CẨM LINH	16/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
531	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐẶNG THỊ YẾN LINH	09/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
532	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGỌC LINH	19/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
533	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÊ HUỠNH LINH	28/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
534	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN LÊ PHƯƠNG LOAN	21/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HT
535	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HỒ THU LOAN	28/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
536	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ QUÂN LỘC	05/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
537	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM MINH LỘC	01/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
538	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM THANH LỢI	05/11/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
539	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TRẦN NGỌC LONG	27/8/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
540	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGỌC BẢO LONG	30/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
541	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN BẠCH LONG	24/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
542	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN VÕ TUỆ MÂN	21/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HT
543	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ BẢO MINH	17/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT
544	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HUỠNH TRUNG MINH	18/4/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An- TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HT

TT	Huyện	Họ và tên người học được công nhận TN	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường-Huyện,Tỉnh	Năm tốt nghề	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	M trư
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	
545	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN BÌNH MINH	29/3/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	(1)
546	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HUỲNH HỮU MINH	01/11/2000	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
547	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HOÀNG MINH	15/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
548	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN HUỲNH YẾN MỸ	05/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
549	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN THỊ TRÀ MỸ	02/12/2001	Tây Ninh	Nữ	kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
550	THÀNH PHỐ TÂY NINH	BÙI TIÊU MỸ	23/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
551	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHAN THỊ THOẠI MỸ	20/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	H
552	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC THU NGÂN	28/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
553	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÂN	14/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
554	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGUYỄN KIM NGÂN	30/9/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
555	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ HOÀNG MAI NGÂN	11/5/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
556	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN NGUYỄN THANH NGÂN	27/6/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	H
557	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ KIM NGÂN	03/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	H
558	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM QUANG NGHỊ	26/11/2001	Thành phố	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
559	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN TOÀN NGHĨA	20/7/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HD
560	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG PHẠM THUY NGỌC	03/11/2001	Tây Ninh	Nữ	kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
561	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN PHAN XUÂN NGUYỄN	09/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
562	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN PHẠM THANH NHÂN	16/6/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
563	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ TRUNG NHÂN	16/7/2001	Thành phố	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
564	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ HỮU NHÂN	02/6/2001	Tây Ninh	Nam	kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
565	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRẦN TRUNG NHÂN	20/4/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
566	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN QUANG NHẬT	15/02/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
567	THÀNH PHỐ TÂY NINH	ĐOÀN THỊ KIM NHI	08/3/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
568	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ HỒNG NHI	05/7/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
569	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGÔ TUYẾT NHI	20/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Hoa	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
570	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ THỊ BÌNH NHI	05/01/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
571	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	27/11/2001	Thành phố	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
572	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ YẾN NHI	27/10/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
573	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN THỊ THUY NHI	18/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
574	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG THANH YẾN NHI	04/02/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
575	THÀNH PHỐ TÂY NINH	VÕ THANH NHI	22/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
576	THÀNH PHỐ TÂY NINH	PHẠM NGUYỄN QUỲNH NHƯ	22/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
577	THÀNH PHỐ TÂY NINH	TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ	06/12/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
578	THÀNH PHỐ TÂY NINH	DƯƠNG LÊ HOÀI NHƯ	13/4/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
579	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LƯU THỊ TUYẾT NHUNG	27/8/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD
580	THÀNH PHỐ TÂY NINH	HỒ THỊ CẨM NHUNG	30/11/2001	Tây Ninh	Nữ	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
581	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN MINH NHƯT	02/10/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Trung bình	Chính quy	HD
582	THÀNH PHỐ TÂY NINH	LÊ MINH PHÁT	14/9/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Khá	Chính quy	HD
583	THÀNH PHỐ TÂY NINH	NGUYỄN LÂM THUẬN PHÁT	15/01/2001	Tây Ninh	Nam	Kinh	THCS Chu Văn An-TP.Tây Ninh, Tây Ninh	2016	Giỏi	Chính quy	HD